ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRÀ LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

TT	Tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư		Tổng số đảng viên sau sáp nhập	Diện tích (ha)	Dự kiến tên tổ dân phố mới (theo tên cũ)	Lý do đặt tên	Trụ sở nhà văn hóa	Lý do đặt trụ sở nhà văn hóa	Ghi chú
		Số hộ	Số khẩu							
	Tổ dân phố số 01	**1.379**	**4.174**	**224**	**85,0902**					
1	Tổ dân phố số 01	403	1197	67	29,4902	**Tổ Bồ Xuyên**	Tổ dân phố 01, tổ dân phố số 02 (Hoàng Diệu) trước có tên là thôn Bồ Xuyên; Tổ dân phố số 03 Hoàng Diệu trước đây có tên là Tân Xuyên; do đó đặt tên tổ mới là Bồ Xuyên sẽ bao hàm được ý nghĩa của cả ba Tổ dân phố	Nhà văn hóa Tổ 02 (diện tích đất: 610m2; diện tích Nhà văn hóa: 150m2)	Tổ dân phố số 02 nằm giữa hai tổ dân phố số 01 và 03 nên thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng	**Hoàng Diệu**
2	Tổ dân phố số 02	527	1621	77	25.462					
3	Tổ dân phố số 03	449	1356	80	30.138					
	Tổ dân phố số 02	**1.098**	**3.259**	**110**	**113,2367**					
4	Tổ dân phố số 04	592	1768	70	39,785	**Tổ Tân Thành**	Tổ dân phố số 04 (Hoàng Diệu) trước đây có tên là thôn Tân Thành; Tổ 05 (Hoàng Diệu) trước đây là thôn Tân Tiến	Nhà văn hóa Tổ 05 (diện tích đất: 1281m2; diện tích Nhà văn hóa: 180m2)	Chọn Tổ 5 làm trụ sở vì Tổ 5 có diện tích đất rộng (1281 m2), thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng Nhà hóa mới sau này phục vụ sinh hoạt cộng đồng; Tổ 4 diện tích đất nhỏ (320m2);	**Hoàng Diệu**
5	Tổ dân phố số 05	506	1491	40	73,4517					
	Tổ dân phố số 03	**992**	**3.020**	**143**	**164,7811**					
6	Tổ dân phố số 06	501	1527	49	100,6659	**Tổ Duy Tân**	Tổ 6 và Tổ 07 (Hoàng Diệu) trước đây là thôn Duy Tân	Nhà văn hóa Tổ 06 (diện tích đất: 325m2; diện tích Nhà văn hóa: 110m2)	Nhà văn hóa Tổ 06 diện tích rộng; Nhà văn hóa Tổ 07 nằm nhỏ hơn (285m2 đất) trong chùa Từ Xuyên nên không được thuận lợi trong quá trình sinh hoạt cộng đồng	**Hoàng Diệu**
7	Tổ dân phố số 07	491	1493	94	64,1152					

TT	Tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư		Tổng số đảng viên sau sáp nhập	Diện tích (ha)	Dự kiến tên tổ dân phố mới (theo tên cũ)	Lý do đặt tên	Trụ sở nhà văn hóa	Lý do đặt trụ sở nhà văn hóa	Ghi chú
		Số hộ	Số khẩu							
	Tổ dân phố số 04	**772**	**2.448**	**82**	**79,3805**	**Tổ Sa Cát**	Tổ 08 và Tổ 09 (Hoàng Diệu) trước đây là thôn Sa Cát	Nhà văn hóa Tổ 09 (diện tích đất: 125m2; diện tích Nhà văn hóa: 90m2)	Tổ 08 hiện tại không có nhà văn hóa	**Hoàng Diệu**
8	Tổ dân phố số 08	304	984	45	43,2236					
9	Tổ dân phố số 09	468	1464	37	36,1569					
	Tổ dân phố số 05	**756**	**2390**	**53**	**93,4624**	**Tổ Cộng Hòa**	Tổ 10 và một phần của Tổ 11 (Hoàng Diệu) trước đây là thôn Cộng Hòa	Nhà văn hóa Tổ 10 và Tổ 11 (diện tích đất: 343,5m2; diện tích Nhà văn hóa: 70m2)	Tổ 10 và Tổ 11 hiện tại đang sinh hoạt cạnh nhau trong cùng một dãy nhà	**Hoàng Diệu**
10	Tổ dân phố số 10	431	1336	25	21,3069					
11	Tổ dân phố số 11	325	1054	28	72,1555					
	Tổ dân phố số 06	**614**	**1821**	**53**	**80,6892**	**Tổ Nhật Tân**	Một phần Tổ 11 và Tổ 12 (Hoàng Diệu) trước đây là Thôn Nhật Tân; Tổ 13 (Hoàng Diệu) trước đây là thôn Đông Biên; trong tổ 13 trước đây khi sáp nhập có 01 tổ thuộc thôn Nhật Tân cũ (Tổ 45 cũ)	Nhà Văn hóa Tổ 12 (diện tích đất: 345,2m2; diện tích Nhà văn hóa: 150m2)	Nhà văn hóa Tổ 12 mới đầu tư xây dựng, điện tích rộng đáp ứng nhu cầu sinh hoạt động đồng; Tổ 13 diện tích nhỏ hơn (diện tích đất: 338m2; diện tích Nhà văn hóa: 110m2) đã sử dụng lâu năm	**Hoàng Diệu**
12	Tổ dân phố số 12	219	653	26	22,7377					
13	Tổ dân phố số 13	395	1168	27	57,9515					
	Tổ dân phố số 07	**1445**	**4162**	**173**	**236,6428**	**Tổ Tống Thỏ**	Ba Tổ Tống Thỏ Bắc, Tống Thỏ Trung, Trông Thỏ Nam (Đông Mỹ) trước đây là Thôn Tống Thỏ	Tống Thỏ Trung (diện tích đất: 1.608,7m2; diện tích Nhà văn hóa: 120m2)	Nhà văn hóa Tống Thỏ Trung rộng rãi, nằm giữa hai tổ Tống Thỏ Bắc và Tống Thỏ Nam; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt động đồng; Hai tổ Thống Thỏ Bắc và Tống Thỏ Nam diện tích nhỏ hơn	**Đông Mỹ**
14	Tổ dân phố Tống Thỏ Nam	477	1382	42	64,0222					
15	Tổ dân phố Tống Thỏ Trung	456	1236	55	93,1668					
16	Tổ dân phố Tống Thỏ Bắc	512	1544	76	79,4538					

TT	Tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư		Tổng số đảng viên sau sáp nhập	Diện tích (ha)	Dự kiến tên tổ dân phố mới (theo tên cũ)	Lý do đặt tên	Trụ sở nhà văn hóa	Lý do đặt trụ sở nhà văn hóa	Ghi chú
		Số hộ	Số khẩu							
	Tổ dân phố số 08	**805**	**2436**	**105**	86,6529	**Tổ Gia Lễ**	**Giữ nguyên tên Tổ**	**Nhà Văn hóa Gia Lễ**	**Nhà văn hóa trước đây**	**Đông Mỹ**
17	Tổ dân phố Gia Lễ	805	2436	105	86,6529					
	Tổ dân phố số 09	**551**	**1579**	**76**	**120,1900**	**Tổ An Lễ**	**Giữ nguyên tên Tổ**	**Nhà Văn hóa Gia Lễ**	**Nhà văn hóa trước đây**	**Đông Mỹ**
18	Tổ dân phố An Lễ	551	1579	76	120,1900					
	Tổ dân phố số 10	**1091**	**3022**	**178**	**206,1208**	**Tổ Đông Dương**	04 Tổ thuộc xã Đông Dương trước đây	Tổ Cầu Thượng	Mặt đường lớn, giao thông thuận lợi, đáp ứng yêu cầu sinh hoạt công đồng	**Đông Dương**
19	Tổ dân phố Cầu Thượng	239	650	41	24,6285					
20	Tổ dân phố Phương Đài	261	704	64	53,8970					
21	Tổ dân phố Phương Cúc	377	1050	50	102,6115					
22	Tổ dân phố Thượng Đạt	214	618	23	24,9838					
	Tổ dân phố số 11	**880**	**2.566**	**120**	**109,3756**	**Tổ Cát Hộ**	Cát Hộ trước đây là vùng bãi bồi, cửa kênh, cửa biển, nơi đây có bến Hộ, chùa Hộ, chợ Hộ	Hội trưởng UBND xã Đông Thọ (cũ)	Hội trường rộng, là trung tâm thuận lợi cho việc sinh hoạt cộng đồng	**Đông Thọ**
23	Tổ dân phố Hồng Phong	263	772	34	20,7612					
24	Tổ dân phố Đoàn Kết	310	906	44	37,1681					
25	Tổ dân phố Thống Nhất	307	888	42	51,4463					
	Tổ dân phố số 12	**758**	**2.385**	**135**	**135,9765**	**Tổ Đông Thọ**	Giữ lại tên xã Đông Thọ trước đây	Tổ dân phố Quang Trung (diện tích đất: 2673m2; diện tích Nhà văn hóa: 186m2)	Hội trường rộng, thuận lợi cho việc sinh hoạt cộng đồng; Tổ Trần Phú và Lam Sơn diện tích nhỏ hơn (dưới 100m2)	**Đông Thọ**
26	Tổ dân phố Trần Phú	294	889	53	65,2137					
27	Tổ dân phố Quang Trung	234	670	40	15,6084					
28	Tổ dân phố Lam Sơn	230	826	42	55,1544					

TT	Tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư		Tổng số đảng viên sau sáp nhập	Diện tích (ha)	Dự kiến tên tổ dân phố mới (theo tên cũ)	Lý do đặt tên	Trụ sở nhà văn hóa	Lý do đặt trụ sở nhà văn hóa	Ghi chú
		Số hộ	Số khẩu							
	Tổ dân phố số 13	**1.201**	**3.452**	**103**	**153,7201**	**Tổ Hiệp Trung**	Tổ Hiệp Trung và Tổ Nam Hiệp Trung trước đây là Thôn Hiệp Trung	Nhà Văn hóa Nam Hiệp Trung (diện tích đất: 324m2; diện tích Nhà văn hóa: 70m2)	Diện tích và cơ sở vật chất thuận lợi cho việc sinh hoạt cộng đồng; Nhà văn hóa Hiệp trung nhỏ (50m2)	**Đông Hòa**
29	Tổ dân phố Hiệp Trung	576	1614	52	45,8887					
30	Tổ dân phố Nam Hiệp Trung	625	1838	51	107,8314					
	Tổ dân phố số 14	**883**	**2.466**	**83**	**156,1294**	**Tổ Cầu Nhân**	Tổ Nam Cầu Nhân và Cầu Nhân (Đông Hòa) trước đây là thôn Cầu Nhân	Nhà Văn hóa UBND xã Đông Hòa (cũ)	Diện tích và cơ sở vật chất thuận lợi cho việc sinh hoạt cộng đồng; Tổ Nam Cầu Nhân, tổ Cầu Nhân diện tích nhỏ	**Đông Hòa**
31	Tổ dân phố Nam Cầu Nhân	518	1446	55	87,5910					
32	Tổ dân phố Cầu Nhân	365	1020	28	68,5384					
	Tổ dân phố số 15	**905**	**2.788**	**91**	**167,115**	**Tổ Nghĩa Thắng**	Tổ Trung Nghĩa và Nghĩa Thắng (Đông Hòa) trước đây là thôn Nghĩa Thắng	Nhà Văn hóa Nghĩa Thắng (diện tích đất: 192,6m2; diện tích Nhà văn hóa: 90m2)	Diện tích và cơ sở vật chất thuận lợi cho việc sinh hoạt cộng đồng; Tổ Trung nghĩa nhỏ (diện tích đất: 155m2; diện tích Nhà văn hóa: 50m2)	**Đông Hòa**
33	Tổ dân phố Trung Nghĩa	493	1579	40	76,7266					
34	Tổ dân phố Nghĩa Thắng	412	1209	51	90,3884					
	Tổ dân phố số 16	**620**	**1860**	**57**	**80,7629**	**Tổ Nghĩa Phương**	Giữ nguyên tên Tổ	Nhà Văn hóa Nghĩa Phương	Nhà văn hóa trước đây	**Đông Hòa**
35	Tổ dân phố Nghĩa Phương	620	1860	57	80,7629					
Tổng cộng: 16 Tổ										